

Số: /KL-SNN

Đồng Nai, ngày tháng 02 năm 2023

KẾT LUẬN THANH TRA
Về hoạt động sản xuất, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật
trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Thực hiện Quyết định số 218/QĐ-SNN ngày 10/10/2022 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT thanh tra việc chấp hành quy định của pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, từ ngày 12/10/2022 đến ngày 16/11/2022, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại các huyện, thành phố Biên Hòa và thành phố Long Khánh;

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 23/02/2023 của Trưởng đoàn thanh tra về việc chấp hành quy định của pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật (BVTV) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Trên địa bàn tỉnh Đồng Nai hiện nay, qua công tác rà soát, thống kê có 29 cơ sở sản xuất, phân phối, 611 cơ sở kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể: địa bàn thành phố Biên Hòa: 20 cơ sở; thành phố Long Khánh 42 cơ sở; huyện Vĩnh Cửu: 46 cơ sở; huyện Trảng Bom: 59 cơ sở; huyện Thống Nhất: 46 cơ sở; huyện Xuân Lộc: 113 cơ sở; huyện Tân Phú: 104 cơ sở; huyện Cẩm Mỹ: 78 cơ sở; huyện Định Quán: 106 cơ sở; huyện Long Thành: 15 cơ sở; huyện Nhơn Trạch: 11 cơ sở.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Cơ sở sản xuất, kinh doanh thuốc BVTV được thanh tra trực tiếp trên các địa bàn:

Việc triển khai thanh tra, kiểm tra trực tiếp về hoạt động sản xuất, kinh doanh thuốc BVTV trong đợt theo kế hoạch được 70/70 cơ sở (có 15 cơ sở sản xuất, 55 cơ sở kinh doanh thuốc BVTV), đạt tỷ lệ 100%;

- Với 70 cơ sở được thanh tra/640 cơ sở toàn tỉnh, chiếm 10,93 %. Cụ thể của từng địa phương:

- Thành phố Biên Hòa: 06/20 cơ sở sản xuất và kinh doanh, chiếm 30%;
- Thành phố Long Khánh: 5/42 cơ sở kinh doanh, chiếm 11,9%;
- Huyện Vĩnh Cửu: 4/46 cơ sở kinh doanh, chiếm 8,7%;
- Huyện Trảng Bom: 05/59 cơ sở kinh doanh, chiếm 8,47%;
- Huyện Thống Nhất: 07/46 cơ sở kinh doanh, chiếm 15,22%;

- Huyện Xuân Lộc: 10/113 cơ sở kinh doanh, chiếm 8,85%;
- Huyện Tân Phú: 12/104 cơ sở kinh doanh, chiếm 11,54%;
- Huyện Cẩm Mỹ: 8/78 cơ sở kinh doanh, chiếm 10,26%;
- Huyện Định Quán: 8/106 cơ sở kinh doanh, chiếm 7,55%;
- Huyện Long Thành: 03/15 cơ sở kinh doanh, chiếm 20%;
- Huyện Nhơn Trạch: 02/11 cơ sở sản xuất, kinh, chiếm 18,18%.

2. Kiểm tra việc chấp hành các điều kiện sản xuất, kinh doanh thuốc BVTV:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: 70/70 cơ sở có giấy đúng quy định.

- Về niêm yết giá:

+ 70/70 cơ sở có niêm yết giá bán đúng quy định.

- Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, buôn bán thuốc BVTV:

+ 65/70 cơ sở kinh doanh có giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán theo quy định.

+ 02/55 cơ sở kinh doanh giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc BVTV bị hết hạn, hành vi trên đã bị xử phạt hành chính được quy định tại Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật, với tổng tiền 4.500.000 đồng;

+ 03/55 cơ sở kinh doanh không có giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc BVTV, hành vi vi phạm này đã bị xử phạt hành chính được quy định tại Nghị định số 04/2020/NĐ-CP ngày 03/01/2020 của Chính phủ Quy định về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật, với tổng số tiền 12.000.000 đồng;

- Về bảo quản sản phẩm:

Có 06/55 cơ sở buôn bán thuốc BVTV vi phạm hành vi buôn bán thuốc BVTV chung với các loại sản phẩm diệt côn trùng của Bộ Y tế. hành vi vi phạm này đã bị xử phạt hành chính được quy định tại Nghị định số 04/2020/NĐ-CP ngày 03/01/2020 của Chính phủ Quy định về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật, với tổng số tiền 18.000.000 đồng;

3. Kiểm tra hồ sơ công bố tiêu chuẩn chất lượng:

Có 70/70 cơ sở có đầy đủ hồ sơ công bố tiêu chuẩn chất lượng.

4. Kiểm tra việc thực hiện quy chế về ghi nhãn hàng hóa:

- 42/70 cơ sở sản xuất, kinh doanh thuốc BVTV trên địa bàn tỉnh có nhãn ghi đúng quy định về nhãn hàng hóa.

- 23/55 cơ sở kinh doanh thuốc BVTV vi phạm về ghi không đúng các nội dung bắt buộc trên nhãn hàng hóa, ghi vượt đối tượng và hình ảnh không đúng bản chất của hàng hóa, hành vi vi phạm này có thêm 45 cơ sở phân phối thuốc BVTV liên quan bị xử phạt hành chính được quy định tại Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa, với tổng số tiền 112.150.000 đồng.

5. Kiểm tra việc sản xuất, kinh doanh các loại thuốc BVTV được phép sản xuất, kinh doanh tại Việt Nam; truy xuất nguồn gốc:

- 54/55 cơ sở kinh doanh thuốc BVTV có tên trong danh mục thuốc BVTV được phép sử dụng tại Việt Nam được quy định tại Thông tư số: 10/2020/TT-BNNPTNT ngày 09/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- 01/55 cơ sở kinh doanh thuốc BVTV ngoài danh mục thuốc BVTV được phép sử dụng tại Việt Nam. Hành vi này không xử phạt vì đã quá thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính, được quy định tại khoản 1 Điều 3 của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật. Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật là một năm, trừ các trường hợp vi phạm hành chính về sở hữu trí tuệ đối với giống cây trồng; sản xuất, xuất khẩu, nhập khẩu, kinh doanh giống cây trồng, thuốc bảo vệ thực vật, thực vật, sản phẩm thực vật thì thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính là hai năm.

- 01/55 cơ sở kinh doanh thuốc BVTV buôn bán thuốc BVTV quá hạn sử dụng. Hành vi vi phạm này đã bị xử phạt hành chính được quy định tại Nghị định số 04/2020/NĐ-CP ngày 03/01/2020 của Chính phủ Quy định về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật, với tổng số tiền 1.500.000 đồng.

6. Lấy mẫu kiểm tra chất lượng hàng hóa (thuốc BVTV):

- 28/28 mẫu được lấy gửi phân tích đảm bảo chất lượng, phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật tương ứng.

Tổng số quyết định và số tiền xử phạt: Với 28 cơ sở vi phạm Trưởng đoàn đã ban hành 74 quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các tổ chức và cá nhân vi phạm được thanh tra trực tiếp và các tổ chức và cá nhân phân phối sản phẩm có liên quan, với 81 lượt hành vi (*Trong đó có 05 cơ sở kinh doanh bị xử phạt với 02 hành vi vi phạm; 01 cơ sở kinh doanh bị xử phạt với 03 hành vi vi phạm*), với tổng số tiền xử phạt là 148.150.000 đồng (*Một trăm bốn tám triệu một trăm năm mươi ngàn đồng*).

III. KẾT LUẬN

1. Việc triển khai, kiểm tra, xác minh trực tiếp về hoạt động sản xuất, kinh doanh thuốc BVTV trong đợt theo kế hoạch 70/70 cơ sở, đạt 100%; nhưng với 70 cơ sở được thanh tra/640 cơ sở của toàn tỉnh, chiếm tỷ lệ 10,93% tỷ lệ này còn thấp so với yêu cầu quản lý nhà nước chung.

2. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuốc BVTV thực hiện tốt

- 65/70 cơ sở tuân thủ tốt về điều kiện sản xuất, kinh doanh thuốc BVTV, chiếm 94,28 %.

- 42/70 cơ sở tuân thủ tốt về ghi nhãn trong sản xuất, kinh doanh thuốc BVTV, chiếm 67,14%.

- 70/70 cơ sở tuân thủ tốt việc lưu giữ hồ sơ công bố tiêu chuẩn chất lượng, đảm bảo truy xuất nguồn gốc, chiếm 100%.

- 69/70 cơ sở sản xuất, kinh doanh thuốc BVTV nằm trong danh mục được phép sử dụng, chiếm 98,57%.

- 28/28 số mẫu gửi phân tích chỉ tiêu chất lượng đạt theo quy định, chiếm: 100%.

3. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuốc BVTV vi phạm:

Có 28 cơ sở vi phạm/70 cơ sở thanh tra trực tiếp, chiếm 40%; với hành vi lặp lại, cụ thể:

- 05/81 hành vi vi phạm về điều kiện sản xuất, kinh doanh, chiếm 6,17%, với tổng tiền xử phạt 16.500.000 đồng;

- 68/81 hành vi kinh doanh thuốc BVTV vi phạm về ghi nhãn hàng hóa (23 cơ sở thanh tra trực tiếp và 45 cơ sở liên quan), chiếm 83,95%, với tổng tiền xử phạt 112.150.000 đồng; Hành vi này do các công ty phân phối ký hợp đồng với công ty có thuốc đăng ký trong danh mục được phép sử dụng ở Việt Nam để được phân phối trong một vùng nhất định hoặc mua bán cắt theo lô sản phẩm, đã tự in nhãn, nhãn phụ không theo giấy đăng ký thuốc của Cục Bảo vệ thực vật cấp, tự thêm đối tượng phòng trừ, hình ảnh theo ý định đưa ra thị trường phân phối; đây cũng là hành vi vi phạm phổ biến hiện nay.

- 01/81 hành vi vi phạm kinh doanh thuốc BVTV không có tên trong danh mục thuốc BVTV được phép sử dụng tại Việt Nam, chiếm 1,23 %, buộc tịch thu tiêu hủy toàn bộ số thuốc ngoài danh mục với số lượng (loại 250ml/chai, số lượng 47 chai).

- Tổng số quyết định xử phạt vi phạm hành chính ban hành trong đợt thanh tra 74 và đã được thực thi đúng quy định pháp luật 74/74 quyết định, đạt 100%;

- Tổng số tiền xử phạt là 148.150.000 đ (*Một trăm bốn mươi tám triệu một trăm năm mươi ngàn đồng*), các cơ sở vi phạm đã nộp tiền xử phạt vào Kho bạc Nhà nước tỉnh Đồng Nai, đạt 100%. (*Có danh sách các tổ chức, cá nhân vi phạm kèm theo phụ lục*).

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG

1. Căn cứ các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành Đoàn thanh tra đã lập biên bản yêu cầu đối tượng vi phạm ngừng ngay hành vi vi phạm hành chính.

2. Đoàn thanh tra cũng cố hồ sơ, mời đối tượng vi phạm làm việc xác định hành vi vi phạm hành chính; đã ban hành 74 quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các tổ chức và cá nhân vi phạm được thanh tra trực tiếp và các tổ chức và cá nhân phân phối sản phẩm có liên quan; Tổng đạt và theo dõi đã có 74/74 quyết định đã được thực thi, đạt 100%; Tổng số tiền xử phạt là 148.150.000 đồng (*Một trăm bốn mươi tám triệu một trăm năm mươi ngàn đồng*). Tất cả các cơ sở vi phạm đã thực thi tốt theo quy định và đã nộp tiền xử phạt vào Kho bạc Nhà nước tỉnh Đồng Nai, đạt 100%.

V. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT yêu cầu:

- Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuốc BVTV qua thanh tra đã thực hiện tốt, tiếp tục đổi mới công nghệ, dây chuyền sản xuất, tuân thủ tốt hơn nữa các điều kiện sản xuất, kinh doanh thuốc BVTV và các quy định của pháp luật hiện hành.

- Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Thủy lợi tiếp tục phối hợp với UBND, phòng Nông nghiệp và PTNT (phòng Kinh tế) các huyện và thành phố cập nhật, tổng hợp danh sách, có kế hoạch mở các lớp tập huấn để tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật hiện hành về quản lý trong sản xuất, kinh doanh thuốc BVTV; mở các lớp tập huấn, huấn luyện chuyên môn cho các đối tượng có nhu cầu mở đại lý buôn bán thuốc BVTV trên địa bàn tỉnh và cấp giấy chứng nhận chuyên môn theo quy định; rà soát, theo dõi quản lý tốt các tổ chức và cá nhân đã cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc BVTV đúng quy định, tránh tình trạng giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc BVTV hết hạn vẫn kinh doanh xảy ra như thời gian vừa qua; có kế hoạch hằng năm kiểm tra việc duy trì điều kiện kinh doanh thuốc BVTV của các tổ chức, cá nhân để chấn chỉnh và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm.

- Phòng Nông nghiệp và PTNT (phòng Kinh tế) các huyện, thành phố chủ động cập nhật, tổng hợp danh sách các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thuốc BVTV trên địa bàn quản lý; hằng năm xây kế hoạch chủ trì phối hợp với Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Thủy lợi mở các lớp tập huấn để tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật hiện hành về quản lý trong sản xuất, kinh doanh thuốc BVTV trên địa bàn quản lý.

- Thanh tra Sở chủ trì phối hợp với các đơn vị chức năng và các địa phương tăng cường công tác thanh tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, đặc biệt là hành vi sản xuất, kinh doanh thuốc BVTV giả, kém chất lượng; thuốc BVTV cấm và không có tên trong danh mục được phép sản xuất lưu hành tại Việt Nam.

2. Đề nghị UBND các huyện, thành phố quan tâm, chỉ đạo các lực lượng chức năng tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp

luật trong kinh doanh thuốc BVTV của các tổ chức, cá nhân để chấn chỉnh và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm trên địa bàn quản lý.

3. Kiến nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có văn bản hướng dẫn cụ thể việc xử lý đối với các loại chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế nhưng một số công ty đưa kinh doanh chung với thuốc BVTV và nhãn ghi thuốc diệt côn trùng hại cây trồng nông nghiệp, đã thay đổi một số nội dung ghi trên nhãn cụ thể (tên thương mại, đối tượng phòng trừ, liều lượng sử dụng, thời gian cách ly, đơn vị sản xuất), để thống nhất trong việc quản lý tại các địa phương nói chung và tỉnh Đồng Nai nói riêng./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Thanh tra Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Cục Bảo vệ thực vật;
- UBND các huyện và thành phố;
- Giám đốc và PGĐ Sở phụ trách;
- Thanh tra Sở;
- Phòng Nông nghiệp và PTNT (Kinh tế) huyện, thành phố;
- Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Thủy lợi;
- Báo Đồng Nai;
- Lưu: VT, Ttra, HS Ttra (Tám).

GIÁM ĐỐC

CAO TIẾN SỸ